

NHỮNG NGHI LỄ TRONG CHU KỲ CANH TÁC RẦY CỦA NGƯỜI Ê-ĐÊ HUYỆN KRÔNG BUK, ĐẮK LẮC

VŨ ĐÌNH LỢI

Trong xã hội cổ truyền người Ê-đê sống chủ yếu dựa vào sản xuất nương rẫy. Dưới thời Pháp - Mỹ một số cây công nghiệp như: cà phê, cao su... được du nhập và phát triển ở một số vùng. Đặc biệt, từ sau 1975 đất nước hoàn toàn thống nhất, Đảng và nhà nước ta với các chủ trương định canh định cư, khai hoang làm ruộng nước, phát triển kinh tế vườn, đưa đồng bào dân tộc tại chỗ vào làm trong các nông - lâm trường quốc doanh, thực hiện chính sách giao đất, giao rừng đến tận hộ để sản xuất, kinh doanh... đã làm thay đổi to lớn bộ mặt đời sống kinh tế, văn hóa, xã hội của người Ê-đê ở Krông Buk. Sự phát triển của kinh tế đa ngành nghề đã thu hẹp diện tích rừng bị phá làm rẫy, chuyển đại bộ phận đất trống đồi trọc trên các cao nguyên thành ruộng khô và dần thay thế vai trò của rẫy ở những địa phương không còn rừng. Dù đã chủ yếu canh tác ruộng khô hay vẫn duy trì làm rẫy ở vùng sâu, vùng xa còn rừng, thì vai trò của cây lúa ở người Ê-đê nói chung và ở Krông Buk nói riêng vẫn đóng vai trò chính đem lại nguồn lương thực hàng ngày không chỉ ở những nơi còn độc canh cây lúa mà cả ở những nơi đã biết làm kinh tế vườn chuyên canh cây công nghiệp như cà phê, tiêu..., làm ruộng nước, kết hợp với làm lâm nghiệp trồng rừng, thậm chí làm trong các nông - lâm trường quốc doanh.

Người Ê-đê quan niệm rằng, cây cối mọc tự nhiên hay do con người gieo trồng, sinh

sôi nảy nở trên mặt đất khi có mưa thuận gió hòa là do các thần Áe Đu, Áe Die sáng tạo và chi phối. Muốn có một mùa bội thu, họ phải tuân theo nhiều loại kiêng cử và tiến hành nhiều nghi lễ với các con vật hiến sinh để cầu xin hai vị thần này phù hộ. Ngoài hai vị thần tối cao sáng tạo ra đất trời, muôn loài và con người, người Ê-đê còn phải cúng các thần khác như: thần đất, thần nước, thần lúa, thần gậy ra dịch bệnh, v.v..

Bằng những tư liệu thu thập được qua nhiều năm điền dã ở vùng Ê-đê Krông Buk, bài báo này sẽ giới thiệu những nghi lễ chính trong quá trình làm rẫy từ khi chọn đất đến khi thu hoạch. Những nghi lễ nông nghiệp này vừa mang đặc tính văn hóa chung của tộc người Ê-đê, vừa mang đặc tính vùng và những đặc điểm riêng của từng dòng họ rất rõ rệt.

1. Những kiêng cử khi chọn đất, phát rẫy và đốt rẫy, nghi lễ cúng đất (mbũ lă)

Đối với người Ê-đê, việc chọn đất làm rẫy khá quan trọng trong quá trình làm rẫy, ảnh hưởng trực tiếp đến sự tốt, xấu của mùa màng. Ngoài những kinh nghiệm và tri thức dân gian giúp người Ê-đê tìm được đúng chỗ nơi đất tốt cho việc trồng lúa, họ còn phải tin vào sự mách bảo của thần linh thông qua các giấc mơ của người định chọn khu đất đó, và yếu tố này quan trọng hơn

việc đã chọn được khu đất ưng ý. Khi đi chọn đất làm rẫy mà nghe thấy chim *mlang* kêu, gà rừng gáy, mang hú là điềm gỡ phải lập tức quay về không đi chọn đất nữa. Để tránh gặp các điềm gỡ đó họ phải đi chọn đất thật sớm, khi các con vật trong rừng chưa ngủ dậy. Tìm được mảnh rừng ưng ý, họ phát thử một đám rừng nhỏ. Nếu trong quá trình phát thử mà *kgữ* bị gãy hay gặp con rùa xuất hiện thì họ bỏ luôn khu rừng ấy để đi tìm khu đất khác. Sau khi đã phát thử đánh dấu sự chiếm hữu của mình, họ cầu xin các thần báo mộng trong ba đêm sau đó. Nếu trong giấc mơ thấy nước trong, cá nhiều, ngôi mộ của tổ tiên được đắp cao là điềm báo tốt; ngược lại, mơ thấy tóc bị cắt, da đầu bị lột, gặp người lạ đi đường, ngựa, chó, ché, chiêng bị vỡ,... là điềm xấu. Trong 3 đêm đều mơ thấy điềm báo tốt, người Ê-đê Krông Buk tiến hành phát rẫy tiếp tục. Những ngày phát rẫy sau đó không phải kiêng cử gì.

Khoảng đầu tháng tư, khi tiết trời bắt đầu nắng dữ dội, rẫy khô, họ tiến hành đốt rẫy. Sáng sớm sau hôm đốt rẫy, chủ rẫy lấy 3 ống tre (loại tre *alê* hoặc *kram*) dựng đây nước dựng xung quanh gốc cây lớn đã cháy ở chính giữa rẫy theo 3 hướng: đông, nam và bắc. Ba ngày sau, chủ rẫy ra xem 3 ống nước quanh gốc cây để biết điềm báo trước được mùa hay mất mùa. Theo kinh nghiệm cổ truyền của người Ê-đê, nếu 3 ống nước đều bị cạn hết thì năm đó sẽ mất mùa, nạn đói sẽ rất lớn. Nếu chỉ có ống nước ở phía bắc cạn, năm đó sẽ chỉ thu được giống, ống phía nam cạn sẽ được đủ lúa ăn, ống phía đông bị cạn thì năm đó trời ít mưa và cả 3 ống còn đầy nước thì điềm báo sẽ có một mùa lúa bội thu.

Thông thường một tháng sau khi đốt rẫy họ mới làm lễ cúng đất (*mbũ lãn*). Lễ vật

cúng là một con gà và một ché rượu. Lễ cúng được tiến hành tại chính giữa rẫy, nơi chủ nhà đã dựng 3 ống nước trước đó. Chủ rẫy cuốc một hố nhỏ sâu chừng 20cm, đường kính hố tùy theo đáy của ché rượu cúng. Dưới hố trải một lớp lá mỏng rồi đặt ché rượu lên. Bên cạnh ché rượu có một hố khác cũng sâu 20cm, rộng 30 - 40cm cho các giống củ xuống đó để trồng. Các giống củ trồng trong nghi lễ này gồm có: Khoai môn (*hbei bua*), khoai mỡ (*hbei mih*), củ đậu (*hbei tah*) và một số giống bầu bí. Những giống cây củ, quả trồng trong nghi lễ chứng tỏ rằng, một thời xa xưa đã là nguồn sống chính của tổ tiên người Ê-đê. Đây chính là những sản phẩm của hái lượm đã đóng vai trò trong cuộc sống của con người cổ và mãi sau này cây lúa mới được phát hiện và dùng làm lương thực thay thế các loại cây rau, củ. Vì thế, đến nay các loại giống rau, củ đó vẫn được trồng và là cây tín ngưỡng trong sản xuất nương rẫy, là sản phẩm phụ trong đời sống Ê-đê.

Tiếp đó chủ rẫy hút rượu từ ché ra một bát đồng (*mtil*) có đựng sẵn huyết gà, thịt và những bộ phận khác của con vật tế. Một hố nhỏ khác bên cạnh hố trồng các giống củ tín ngưỡng có lót lá khoai nước hay lá *knũng* (một loại lá cây rừng rất to), để đặt bát thịt, rượu, 1 cái vòng đồng và một cái *wãng wit* (dụng cụ để làm cỏ lúa).

Khi chủ nhà đã sắp đặt xong các lễ vật cúng, thầy cúng (*pô riu yang*) ngồi xuống bên ché rượu và các đồ lễ vật bắt đầu hành lễ. Mục đích của lễ cúng đất là cầu xin các thần sáng tạo ra đất (*Áa nghĩ kơ lãn*), lúa (*Áe mghãn kơ mdiê*) hãy cho phép con người làm rẫy trên mảnh đất đó được mạnh khỏe, cầu cho mưa thuận gió hòa để lúa tốt tươi, không bị muông thú đến phá hoại.

Khi thầy cúng khấn xong, gia chủ mời

mọi người tham dự nghi lễ cùng uống rượu và ăn thịt ngay tại nơi cúng trên rẫy rồi mới ra về.

2. Trình mdiê brông (Lễ cúng lúa giống trên kho)

Tùy theo thời tiết mưa sớm hay muộn ở từng nơi mà tiến hành nghi lễ cúng này. Đây là lễ cúng khá long trọng, được tiến hành tại gian khách (*gah*) của nhà dài và tại kho lúa. Vật cúng là một con heo và 4 ché rượu; trong đó 2 ché rượu cúng cho hồn lúa trong kho, 1 ché dâng cho thầy cúng, và một ché cúng sức khỏe cho các thành viên của nhà dài. Trường hợp gia đình khó khăn, không có lợn, rượu làm lễ vật cúng thì có thể thay thế bằng gà và 1 ché rượu.

Tại gian khách được cột sẵn 4 ché rượu làm lễ vật cúng ở giữa nhà. Ngoài ra, còn có một vài ché rượu khác do bà con, dân làng đến mừng. Cạnh các ché rượu có bày một khoanh cổ con heo trên một cái mẹt. Các bộ phận khác của con vật tế được chế biến thành các món và bày trên các bát đặt trên chiếc chiếu trải sát bên những ché rượu. Lễ vật trên chiếu gồm có:

- Một chai rượu nhỏ được hút ra từ chiếc ché *tuk* quý giá nhất chuyên giành để cúng thần lúa.

- Một tô lòng heo có lẫn xương thú và các bộ phận khác đã được nấu chín.

- Một tô thịt heo sống băm nhỏ hòa lẫn huyết (*cim còh mta*).

- Một tô thịt đã nấu chín.

- Một tô ruột heo sống (*pruoc mta*).

- Một tô gan heo luộc (*tiê reh*).

- Một tô huyết sống (*tiê mta*).

- Một tô đựng hai nửa quả trứng luộc.

- Một tô gạo đầy có cắm 1 cây đèn sáp ong ở trên.

Thầy cúng ngồi khấn trước các ché rượu và các đồ lễ vật tế. Sau đó, ông ta bê tô rượu có hòa lẫn huyết heo với thịt, gan, ruột đến kho chứa lúa để cúng tại kho chứa lúa giống.

Mục đích của lễ cúng này là xin phép thần lúa được đem lúa giống ra ngoài kho để đi tria, cầu mong thần lúa hãy phù hộ cho lúa tốt. Đây chính là hình thức báo trước để thần lúa an tâm, đừng sợ hãi bỏ đi.

Lễ vật trong nghi lễ này được mọi thành viên của nhà dài và bà con trong buôn đến tham dự lễ cúng cùng uống rượu, ăn thịt. Riêng đoạn cổ của con heo được cắt thành những mảnh nhỏ chia đều cho tất cả mọi người, không kể thân sơ, người trong nhà hay khách lạ. Người đứng ra chia thịt phải là một thành viên bất kỳ của cộng đồng để đảm bảo tính công bằng trong khi chia.

3. Lễ práp esêi djam hay còn gọi là Vah sang hma

Sau lễ *Tring mdiê* ít ngày, nếu trời có mưa, người Ê-đê sẽ làm tiếp lễ cúng này, mục đích của lễ cúng là khấn gọi tổ tiên (*phát atô*) phù hộ cho con cháu có một mùa lúa tốt.

Lễ vật trong ghi lễ gồm có 1 con heo và 1 ché rượu. Nơi tiến hành lễ cúng bên bếp lửa gian khách và do *pô riu yang* hành lễ.

Con vật hiến tế cũng được chế biến thành các món như lễ *Trình mdiê*. Gia chủ trải một chiếc chiếu ở cạnh cửa sổ phía đông (*băng pha*) của phần *gah*, trên đó bày hai bát cơm, hai bát thức ăn, hai bầu nước và một ché rượu. Thầy cúng ngồi bên ché rượu khấn gọi các vị thần tối cao là: Yang Âe Diê, Yang Âe Du, Yang Âe To Kla, Yang Hbia Klu, Yă Du, Yă Diê - đó là các vị thần sáng tạo ra trời, đất, nước, cây cỏ, lúa, ngô,

mưa gió... phù hộ cho lúa tốt, mùa màng bội thu, chim chóc không đến phá hoại. Sau khi khấn cầu ở bên chén rượu, thầy cúng đi ra cửa sổ phía đông nơi gia chủ đã dựng sẵn một đàn tế bằng 4 cây cột nhỏ, chôn dưới đất, trên 4 cột có 1 tấm phen đan sơ sài để bày lễ vật. Chiều cao của đàn tế cao hơn mặt sàn nhà khoảng 5 - 10cm. Lễ vật trên đàn tế gồm có 1 bầu nước, 1 bát cơm, 1 bát thịt heo và 1 gói lông heo. Đây là một nghi lễ phụ trong lễ cúng này với mục đích là cúng trừ dịch bệnh cho người và gia súc, cầu xin Yang Ae Jung cứu con người thoát khỏi các hiểm họa. Người Ê-đê gọi nghi lễ phụ này là *ngã kuyên*.

Khi chấm dứt lễ cúng, *pô sang* (chủ nhà) và những người phụ nữ trong nhà dài được ăn, uống trước, tiếp đến những người phụ nữ là vợ của *amiêt*, *awa* (cậu). Hết lượt những người phụ nữ này mới đến các thành viên khác của hai dòng họ có quan hệ hôn nhân với nhau. Chẳng hạn, nếu gia đình họ Niê cúng thì được quyền uống rượu trước, sau đến họ Mlê và ngược lại. Cứ như vậy cuộc rượu tiếp diễn đến khi các chén rượu đều đã nhạt hết.

4. Lễ trình mje hay còn gọi là Kpih mje, Tróc mje (Lễ cúng trước khi tría lúa)

Trước khi tría lúa, mọi gia đình đều phải làm lễ cúng này nhưng lễ vật đơn giản, chỉ cần 1 con gà và 1 chén rượu, nhà giàu có thì cúng 3 chén rượu. Chủ nhà sai người cột sẵn chén rượu cúng ở gian khách, một gùi lúa giống và các loại hạt giống khác để trong cái mẹt cũng đặt cạnh chén rượu làm lễ vật cúng. Trong lễ cúng còn có các cây gậy chọc lỗ được làm từ rừng mang về. Tùy theo nhà dài có bao nhiêu bếp ăn thì làm gậy chọc lỗ nhiều hay ít, cứ mỗi bếp cần phải có hai gậy và một ống nứa đựng lúa

giống (*dinh nuh*). Con vật trong lễ cúng được vật lông, thui cháy hết lông tơ và cắt thành miếng nhỏ đem nấu chín rồi múc vào 1 tô đặt trên chiếu cạnh các lễ vật khác. Thầy cúng ngồi bên mẹt hạt giống, tay cầm *mtil* đồng đựng huyết gà hòa với rượu miệng khấn cầu các thần. Khấn xong ông ta tưới rượu có hòa huyết gà lên các cây gậy chọc lỗ, ống đựng lúa giống khi tría hạt và các loại hạt giống. Người Ê-đê vùng này quan niệm, trong lễ này chỉ được dùng *Ceh đui* hoặc *Ceh pa*, cứ dùng các loại chén khác đựng rượu cúng. Sau lễ cúng một ngày, sáng sớm họ lên rẫy tría lúa ngay. Khi đi ông chồng chủ nhà mang theo một con gà và các giống ngũ cốc lên rẫy trước. Ông ta giết gà lấy máu tưới lên gùi lúa giống và các loại hạt giống ngũ cốc khác. Trước khi chọc lỗ tra hạt ông ta còn bôi máu gà lên các cây gậy chọc lỗ và các ống đựng lúa giống khi tra hạt. Vị trí nhất chọc đầu tiên khi tría bao giờ cũng là chỗ giáp ranh giữa hai giống lúa được trồng nhiều nhất trong năm, do đích thân chủ rẫy chọc. Vị trí này cũng chính là nơi sẽ dựng nhà cúng lúa (*sang mdiê*). Tiếp theo chủ rẫy chọc trước là các thành viên khác của nhà dài và bà con trong buôn đến giúp; cứ một người chọc lỗ thì có 2 người đi sau tra hạt. Ở vùng này cả nữ và nam đều có thể cùng chọc lỗ và tra hạt mà không có kiêng cử gì, còn ở các vùng Ê-đê khác chỉ nam chọc lỗ, nữ tra hạt. Hướng tría lúa thường theo chiều nghiêng của sườn núi, từ dưới lên, từ trái qua phải. Chủ rẫy chỉ chọc vài nhát làm phép rồi làm lễ cúng tại nơi đã bày sẵn các lễ vật. Khi ông ta khấn xong thì các thành viên khác bắt đầu công việc tría lúa.

5. Lễ Tiết Kmlei (cúng lúa mọc mầm)

Thường sau khi tría lúa được một tháng, các hạt giống ngũ cốc đã nảy mầm phát

triển thi người Ê-đê làm nghi lễ *Tiệt Kmlei*.

Lễ vật trong lễ cúng là một con gà và 1 ché rượu. Ngoài ra, chủ rẫy còn lấy 1 cuộn chỉ bông (*sa nuôn kmlei*), 1 cục than củi, 1 mảnh gỗ cây hương (*hmôk sần*) 1 vòng dây *kbuă* (*Sa knang hrne kbuă*), 1 *mtil* trong đựng các thứ: huyết gà, thịt gà và rượu. Chủ rẫy lấy một đoạn cây vót nhọn cắm xuống chỗ đám đất mà trước đây đã làm lễ cúng đất (*mbu lăn*) rồi buộc các thứ kể trên vào cây cột đó. Cây cột này người Ê-đê thường dùng loại tre Alê. Mục đích của lễ cúng này là cúng các thần Ae Diê, Ae Du phù hộ cho lúa tốt như lau lách trên rừng, tránh được sự phá hoại của muông thú. Lễ cúng kết thúc mọi người tham dự uống rượu, ăn thịt gà rồi mới ra về.

6. Lễ *Tring mdiê phun* (lễ cúng lúa con gái)

Khi lúa đang phát triển làm đồng, người Ê-đê làm lễ cúng này, do đó còn gọi là *cúng lúa con gái*. Lễ vật trong lễ cúng tùy thuộc gia đình giàu, nghèo, có thể bằng heo, hoặc chỉ ít cũng là một con gà. Nếu cúng bằng gà thì phải có một ché rượu cúng cho *Yang Thôi Cư mtian* - vị thần đã cung cấp lúa giống cho con người. Theo quan niệm của người Ê-đê Krông Buk, các giống lúa hiện có đều do vị thần này cung cấp cho con người. Ngoài ra, còn có một số lễ vật khác cúng cho các đối tượng sau:

- 1 ché rượu và 1 con gà cúng cho tổ tiên (*phat atào*).

- 1 ché rượu và 1 con gà cúng cho thần con kỳ đà là thủy tổ của các họ Ayün, Mlô, Kdoh,... (chỉ có họ nào thờ và kiêng cử ăn thịt kỳ đà mới cúng mà thôi).

- 1 ché rượu và 1 con gà cúng cho thần lúa con gái (*Tring mdiê phun*).

- 1 ché rượu và 1 con gà cúng cho Đăm dei (anh em trai của mẹ).

Nếu những gia đình giàu có thì sẽ tiến hành cúng cho các thành viên khác trong nhà dài.

Thầy cúng chủ trì nghi lễ cúng khẩn gọi Yang Thôi Cư về hưởng lễ và cầu ông thần phù hộ cho lúa tốt, con người mạnh khỏe. Khi xong việc khẩn mời Yang Thôi Cư, thầy cúng lần lượt khẩn mời đến các thần khác theo các lễ vật đã được gia chủ sắp đặt sẵn. Các Yang đều được cúng tại gian khách nhà dài, riêng *Tring mdiê phun* phải đem lễ vật lên chòi rẫy (*puk hma*) hay cúng tại chỗ đã làm lễ cúng *Mbu lăn* ở trên rẫy - nơi có trồng các cây củ tín ngưỡng.

Ở chòi rẫy gia chủ bày 1 chại rượu, 1 *mtil* thức ăn và 1 cái thủ lợn. Thầy cúng lấy vòng đeo tay (*côông*) đặt trên bát đồng và bắt đầu cúng. Khi thầy cúng khẩn cầu xong, gia chủ thái thủ lợn ra mời mọi người cùng ăn và uống rượu. Trong gian khách của nhà dài mọi thành viên của gia đình và khách cùng vui chung bên các ché rượu và những món thức ăn được bày trên lá. Lần lượt ăn uống theo thứ tự như những lễ cúng trước, đầu tiên là thầy cúng, đến các thành viên nữ của nhà dài rồi đến các thành viên khác.

7. Lễ *Tring mdiê boh* (Cúng lúa chín)

Khi lúa bắt đầu vàng hạt chuẩn bị chín, người Ê-đê tiến hành lễ cúng lúa chín.

Lễ vật là một con heo và 5 ché rượu. Bố trí lễ vật cúng giống như lễ cúng lúa con gái. Nơi tiến hành nghi lễ tại chòi rẫy. Trong lễ này chủ nhà phải làm nhà lúa (*sang mdiê*). Nhà lúa có 4 cây cột cao khoảng hơn 1 mét, mặt sàn hình vuông, mỗi bề rộng khoảng 20 - 25cm, có cầu thang lên xuống nhưng không có mái che. Xung quanh vách được thưng kín, chừa một phía cửa để làm lễ cúng. Chủ rẫy ngắt những

bông lúa do chính ông trúa hôm làm lễ *Tring mjeh* trước lúc trúa lúa, đem bó lại buộc vào 4 cây cột của *sang mdiê*. Đồng thời ông ta lấy 3 ngọn cây tre Alê buộc sợi chỉ trắng có treo các vòng làm bằng tre và bông lên mỗi ngọn cây ấy. Số lượng các vòng tre tùy theo nhiều ít, có thể từ 3 cái trở lên, nhưng với điều kiện là số vòng bao giờ cũng lẻ, được thả buông từ ngọn cây xuống sát đất. Ba ngọn cây Alê được cắm ở 3 hướng: đông, nam và bắc của *sang mdiê*. Chủ rẫy còn dùng máu con vật hiến tế hòa với rượu tưới lên các bó lúa buộc ở cột *sang mdiê*. Dưới mỗi chân cột *sang mdiê* chôn một ống tre đựng rượu hòa lẫn huyết gà. chuẩn bị xong các thủ tục trên, chủ rẫy mời thầy cúng bắt đầu hành lễ.

Mục đích của lễ cúng là xin thần giúp cho gia đình thu được nhiều lúa, thu hoạch chóng hoàn tất. Cúng ở rẫy xong, người Ê-đê lại trở về cúng tiếp ở gian khách. Chỉ sau khi đã tiến hành nghi lễ này họ mới bắt tay vào mùa thu hoạch.

8. Lễ huả êsei mda (lễ ăn cơm mới)

Suốt lúa được một ngày người Ê-đê tiến hành lễ cúng cơm mới ngay. Lễ vật trong lễ cúng gồm có:

- 1 ché rượu và 1 con gà để cúng tổ tiên (Phát atâu).
- 1 ché rượu cúng cho Đăm đei.
- 1 ché rượu dâng cúng dân làng.
- 1 ché rượu dâng cúng thầy cúng.

Ngoài ra, lễ vật chủ đạo không thể thiếu cơm mới (*êsêi mda*). Lễ cúng cơm mới tiến hành theo từng nóc nhà dài và thời gian không trùng với các nóc khác. Đây là dịp dân làng cùng đến hưởng lễ và chia vui những thành quả lao động với gia chủ. Vì vậy, trong lễ cúng này người Ê-đê phải nấu

thật nhiều cơm để dân làng đến ăn và uống rượu. Lễ mừng cơm mới là ngày hội chung của cả buôn, có đánh chiêng (*tông Cing*) đánh trống và ca hát. Hết nhà này họ lại kéo đến nhà khác để vui chơi và ăn mừng cơm mới với gia chủ. Ý nghĩa của lễ mừng cơm mới là tận hưởng những thành quả gần một năm lao động vất vả, dù có phải nhăm mắt xuôi tay cũng được ăn mừng lúa mới.

9. Lễ Kma mngät mdiê (lễ cúng đưa hồn lúa về kho)

Khi lúa đã được suốt ở trên rẫy và đưa về kho lúa cạnh nhà dài, người Ê-đê Krông Buk bắt đầu mang những bó lúa buộc ở cột *sang mdiê* ngoài rẫy và những chiếc vòng làm bằng tre buộc trên các ngọn cây Alê cắm ở ba hướng sát cạnh *sang mdiê* trong lễ cúng lúa chín cho vào cái gùi suốt lúa (*Sot puôt*) để đem về đặt trên chính giữa của bồ lúa trong kho. Sau đó chủ nhà lấy một con gà và 1 ché rượu làm lễ cúng đưa hồn lúa về kho. Cách thức tiến hành nghi lễ giống như *Tring mdiê*. Gia chủ lấy máu gà hòa với rượu, thịt cho vào *mtil* đem đến cho lúa. Thầy cúng lên kho lúa cúng cùng với chủ nhà. Ông ta đặt *mtil* trên bồ lúa chính (bồ lúa dùng để ăn hàng ngày) mà trên đó chủ nhà đã đặt cái gùi đựng các bông lúa và những cái vòng từ *sang mdiê* về. Thầy cúng khấn cầu cho hồn lúa hãy ở lại trong kho và giúp cho lúa trong kho luôn đầy ắp. Cũng trong lễ cúng này thầy cúng báo cho thần lúa biết từ nay trở đi chỉ có *pô sang* (người đàn bà chủ nhà dài) được phép vào kho lấy lúa ra ăn, mong thần lúa hãy an tâm, đừng sợ. Và theo quan niệm của người Ê-đê, chỉ người phụ nữ chủ nhà mới được thay mặt thần lúa vào kho lấy lúa ra ăn, bà ta là người đại diện cho thần lúa. Khi bà ốm đau hay vắng mặt lâu ngày, những người đàn bà khác của nhà dài mới

được phép vào kho lấy lúa. Người lạ, dù là đàn bà hay đàn ông tuyệt đối cấm vào kho lấy lúa.

Sau khi kết thúc việc thu hoạch, lúa đã được đưa hết về kho, người Ê-đê Krông Buk lại làm lễ *tring mjeh* lần chót. Đây cũng là dịp mở đầu của mùa "ăn năm uống tháng" mà người Ê-đê khắp mọi vùng gọi là *Mnăm thun* (tết cuối năm). Trong dịp tết cuối năm họ chuẩn bị nhiều rượu, heo, bò, trâu để ăn mừng và cúng tạ thần linh đã phù hộ cho một năm lao động vất vả. Các gia đình trong buôn, dân buôn xa làng gần cũng nhân dịp này về thăm quê quán tổ tiên. Đây cũng là dịp để con cháu tưởng nhớ đến tổ tiên đã khuất, là ngày trả ơn của dân làng với thần linh đã phù hộ cho một mùa lúa bội thu.

Trong nghi lễ cúng lúa hay các lễ cúng hàng ngày khác, người Ê-đê ở Krông Buk chỉ mời các thầy cúng ở trong dòng họ đến cúng giúp. Trường hợp dòng họ nào không có người làm thầy cúng thì phải mời thầy cúng ở một dòng họ khác cùng trong một hệ dòng (*Sa djuê ana mbit*)⁽¹⁾. Chẳng hạn một gia đình dòng họ Ađrông tổ chức lễ cúng phải đi mời thầy cúng cũng là người họ Ađrông. nếu họ Ađrông không có thầy cúng thì có thể đi mời thầy cúng ở hệ dòng Mlô chứ không thể mời ở hệ dòng Niê. Ở các vùng Ê-đê khác, họ Ađrông được xếp trong hệ dòng Niê và chỉ có thể kết hôn với các họ ở hệ dòng Mlô. Trái lại, ở huyện Krông Buk, họ Ađrông lại tự nhận thuộc hệ dòng Mlô và chỉ có thể kết hôn với hệ dòng Niê mà thôi⁽²⁾. Qua các nghi lễ gắn với chu trình làm rẫy ở Krông Buk cho thấy sự cố kết trong nội các dòng họ và hệ dòng

còn được duy trì khá chặt chẽ. Vì chỉ có người thầy cúng trong cùng dòng họ mới hiểu được nguồn gốc tổ tiên và những kiêng cử vật tổ của dòng họ.

Tóm lại, nếu loại bỏ những yếu tố huyền bí và mê tín do sự hiểu biết về tự nhiên còn thấp của một cư dân làm rẫy lâu đời, các nghi lễ trên đây mang đậm nét những sắc thái văn hóa đặc trưng của tộc người Ê-đê nói chung và sắc thái văn hóa vùng Krông Buk nói riêng, là vốn tri thức dân gian trong canh tác nông nghiệp của một cư dân lâu đời sống ở vùng sơn nguyên. Dù cho ngày nay kinh tế - xã hội Ê-đê có nhiều đổi thay nhưng vai trò của nương rẫy, của cây lúa vẫn chi phối nhiều mặt đời sống vật chất và tinh thần của người Ê-đê huyện Krông Buk. Chúng ta không thể một sớm một chiều xóa bỏ nương rẫy và thay thế hẳn cây lúa rẫy bằng các giống cây trồng khác. Vấn đề mấu chốt là phải có thời gian, phải có sự vận động, giáo dục người dân làm quen với các cây trồng và ngành nghề mới, phải có sự đầu tư thích đáng của nhà nước trong việc phát triển cơ cấu cây trồng mới, vừa đem lại thu nhập cho người dân, đáp ứng đủ nhu cầu sống, dần đi đến hạn chế và xóa bỏ việc phát rừng làm rẫy.

Chú thích

1. Vũ Lợi: *Sự phát triển của dòng họ ở người Ê-đê (nguyên nhân và hậu quả)*, Tạp chí Dân tộc học, số 3-1983.
2. Vũ đình Lợi: *Gia đình và hôn nhân truyền thống ở các dân tộc Malayo - pôlynêxia Trường Sơn Tây Nguyên*, Nxb KHXH, Hà Nội, 1994, tr.88.